TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VN
TỈNH KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnhphúc

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12 tháng 9 năm 2022
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN - TỈNH KH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi V Tuyết Mỹ

- Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

. Ông Huỳnh Thái Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Trần Nam Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022, về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36A/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn V - sinh năm: 1978; trú tại: Thôn PH3, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị Cẩm H- sinh năm: 1979; trú tại: Thôn PH3, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 27/01/2022,các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Ông V và bà Đỗ Thị Cẩm H được Tòa án nhân dân huyện VN giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 12/2022/QĐCNTTLH ngày 24/01/2022. Theo Quyết định trên của Tòa án thì giao con chung chưa đủ 18 tuổi là Nguyễn Quốc T - sinh

ngày 06/7/2014 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông V không cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi làm việc tại Tòa, ông V đồng ý giao cháu T cho mẹ nuôi dưỡng theo như thỏa thuận. Sau khi ly hôn, bà H dẫn theo cháu T đến xã NB - thị xã NH bán vé số và thuê nhà trọ ở tại đó (còn địa chỉ cụ thể thì ông V không rõ vì bà H liên tục thay đổi nhà trọ). Bà H còn tự ý rút hồ sơ học bạ của cháu T ở trường Tiểu học VT 1 - huyện VN làm cháu bị bỏ lỡ năm học lớp 2 vì mẹ cháu không nộp hồ sơ cho cháu ở trường mới. Cháu T ở với bà H được khoảng 02 tháng thì bà H giao lại con cho ông V nuôi dưỡng. Đến nay, ông V thấy bà H không có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định, bị mắc bệnh ung thư vú đã nhiều năm liền. Bà H cũng đang tìm hiểu, yêu thương người khác và có thể tiến đến hôn nhân với người đàn ông này. Với những nguyên nhân này, ông V lo ngại cháu T ở chung với mẹ sẽ không được chăm sóc, dạy dỗ tốt. Nay ông Nguyễn Văn V yêu cầu Tòa án giải quyết: Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Quốc T - sinh ngày 06/7/2014 từ bà H sang cho ông V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông V không yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đồng thời thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với bị đơn là bà Đỗ Thị Cẩm H để trình bày ý kiến về việc ông V khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bà H đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của bà H, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung cho ông V nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn V yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn với bà Đỗ Thị Cẩm H - trú tại: Thôn PH 3, xã VT, huyện VN, tỉnh KH nên căn cứ theo khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH. Bị đơn bà Đỗ Thị Cẩm H đã được Tòa án nhân dân huyện VN triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đỗ Thị Cẩm H.

[2] Căn cứ lời khai của ông V và các chứng cứ đã thu thập được thì ông Nguyễn Văn V và bà Đỗ Thị Cẩm H có con chung chưa đủ 18 tuổi là cháu Nguyễn Quốc Trung - sinh ngày 06/7/2014.

Xét yêu cầu của nguyên đơn: Ông V và bà H ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 12/2022/QĐCNTTLH ngày 24/01/2022. Sau khi ly hôn, con chung Nguyễn Quốc T ở với mẹ theo như thỏa thuận của ông V và bà H. Tuy nhiên sau đó bà H lại giao cháu T cho ông V nuôi dưỡng và thực tế hiện nay, cháu T đang sống chung với ông V, được ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc. Đồng thời, xét nguyện vọng của cháu T là được sống cùng với cha vì trong thời gian sống cùng với mẹ thì mẹ không cho cháu đi học, ở cùng với cha sẽ chăm sóc cháu tốt hơn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà H đến Tòa để giải quyết việc thay đổi người nuôi con chung nhưng bà H đều không có mặt.

Xét thấy, việc giao cháu T cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng là ổn định về người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không làm xáo trộn về sinh hoạt, vấn đề học tập, cuộc sống hiện tại của con chung và căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung Nguyễn Quốc T - sinh ngày 06/7/2014 cho ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Bị đơn bà Đỗ Thị Cẩm H mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn và cũng không hòa giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của bà H.

[4] Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ông Nguyễn Văn V phải chịu số tiền 2.434.000đ (hai triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn đồng), ông V đã đóng xong khoản tiền trên.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Văn V tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn V về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao con chung Nguyễn Quốc T - sinh ngày 06 tháng 7 năm 2014 cho ông Nguyễn Văn V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông V không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết ông V, bà H có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003318 ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN; ông V đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

✳ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện VN ;
- Chi cục THA huyện VN;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi V Tuyết Mỹ